TRƯỜNG ĐH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Thực tập Chương trình tiên tiến

BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP
TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM

Học Kỳ I năm học 2016-2017

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Tiện	Rèn	Phay Bào	Sửa chữa	Trung Bình	Xét	Ghi chú
1	K125520103456	Nguyễn Bùi Thế	Bão	48PM	8	7	7	8	**7.5**	Đạt	
2	K125520103321	Đỗ	Bình	48PM	8	7	7	7	**7.3**	Đạt	
3	K125520103264	Nguyễn Văn	Đức	48PM	7	7	7	7	**7.0**	Đạt	
4	PHI135004	Manalastas William	Erick	48PM	8	7	7	7	**7.3**	Đạt	
5	K125520103354	Dương Văn	Hiếu	48PM	7	7	7	7	**7.0**	Đạt	
6	K125520216025	Nguyễn Huy	Hoàng	48PM	7	8	7	8	**7.5**	Đạt	
7	PHI135001	BeBit Predillla	Jaica	48PM	8	8	7	7	**7.5**	Đạt	
8	PHI135005	Manalo Laurel Zyra	Khrystyn	48PM	8	7	7	7	**7.3**	Đạt	
9	K125520103144	Lê Tùng	Lâm	48PM	7	7	7	8	**7.3**	Đạt	
10	K125520103087	Nguyễn Phú	Lập	48PM	7	8	7	7	**7.3**	Đạt	
11	PHI135003	Khayat Romulo	Lhorraine	48PM	8	7	7	7	**7.3**	Đạt	
12	K125520114034	Đào Ngọc	Phi	48PM	9	8	8	8	**8.3**	Đạt	
13	PHI135002	Bunganay IBarrola	Sharlene	48PM	8	7	7	7	**7.3**	Đạt	
14	K125520103237	Dương Chí	Thức	48PM	7	8	7	8	**7.5**	Đạt	
15	K125510601029	Giáp Văn	Vân	48PM	8	7	8	7	**7.5**	Đạt	
16	K135520103222	Đồng Tuấn	Anh	48PM	6	7	7	8	**7.0**	Đạt	
17	K135520103161	Lê Tùng	Dương	48PM	7	7	8	8	**7.5**	Đạt	
18	K135520103237	Nguyễn Văn	Hân	48PM	7	6	7	7	**6.8**	Đạt	
19	K135520201284	Ngô Văn	Hoàn	48PM	B	B	B	B	**0.0**	Không đạt	Bỏ thực tập
20	K135520103477	Phạm Huy	Hoàng	48PM	7	7	8	7	**7.3**	Đạt	
21	K135520103473	Phạm Tiến	Hưng	48PM	7	7	7	7	**7.0**	Đạt	

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Tiện	Rèn	Phay Bào	Sửa chữa	Trung Bình	Xét	Ghi chú
22	K145905228006	Phan Thị Hồng	Mai	48PM	9	8	8	8	**8.3**	Đạt	
23	K135520103260	Hoàng Ngọc	Nam	48PM	7	7	5	7	**6.5**	Đạt	
24	K135520114039	Trần Hồng	Phúc	48PM	6	7	7	8	**7.0**	Đạt	
25	K135520103141	Nguyễn Công	Tuấn	48PM	7	7	7	7	**7.0**	Đạt	
26	K135520103143	Dương Thanh	Tuấn	48PM	7	7	7	8	**7.3**	Đạt	
27	K135520103442	Nguyễn Quốc	Tuấn	48PM	6	6	8	8	**7.0**	Đạt	
28	K135520103071	Phan Lâm	Vinh	48PM	7	7	7	B	**5.3**	Không đạt	Thiếu ban

Ấn định danh sách: 28 SV